

Số: /BC-UBND

Sa Thầy, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022
(Kỳ báo cáo: Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 15/12/2022)

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Kon Tum.

Thực hiện Công văn số 2493/UBND-NC ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ công tác PCTN, tiêu cực; Công văn số 494/TTr-NV3 ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Thanh tra tỉnh về việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ công tác PCTN, tiêu cực; Ủy ban nhân dân huyện báo cáo như sau:

A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG (Báo cáo số liệu theo các Biểu 01/PCTN, 02/PCTN, 03/PCTN)

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, tiêu cực

a. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN, tiêu cực.

Trong năm, Ủy ban nhân dân huyện tăng cường chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ PCTN, tiêu cực; trong đó tập trung các lĩnh vực như: cải cách hành chính; phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN, tiêu cực; ban hành quy chế giám sát tài chính; công khai tài chính; thực hiện Chương trình hành động về công tác PCTN, tiêu cực; Chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực; Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng kết hoạch¹.

¹ Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2022 triển khai công tác phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 152/KH-UBND, ngày 06 tháng 7 năm 2022 thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác PCTN trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 02-KH/HU, ngày 03 tháng 9 năm 2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về phát huy ưu điểm khắc phục khuyết điểm việc triển khai thực hiện nghị quyết Trung ương 3, khóa X, Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Ban chấp hành Trung ương đảng về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí” và thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

b. Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực.

Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên tuyên truyền, quán triệt và chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác PCTN, tiêu cực²: qua đó kịp thời triển khai các nhiệm vụ PCTN theo đúng chỉ đạo của cấp trên.

c. Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

- Trong năm qua đổi chiều, rà soát những quy định pháp luật, phòng Nội vụ huyện đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện Danh mục các vị trí công tác cần chuyển đổi theo định của Luật PCTN, tiêu cực năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

- Đồng thời, giao Thanh tra huyện tiếp tục thực hiện công tác kê khai minh bạch tài sản, thu nhập trên địa bàn huyện theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức đơn vị.

d. Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN, tiêu cực.

- Ủy ban nhân dân huyện Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các phòng ban chuyên môn thuộc huyện. Trong đó, giao Thanh tra huyện là bộ phận thường trực, tham mưu thực hiện công tác PCTN, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

- Hiện nay, công tác PCTN, tiêu cực của huyện được thực hiện đảm bảo, hiệu quả, đúng theo quy định của Nhà nước.

đ. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, tiêu cực.

Trong năm Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo phòng Tư pháp huyện xây dựng kế hoạch tuyên truyền³, quán triệt, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật và

² Luật PCTN ngày 20/11/2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về "tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng"; Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 12 tháng 8 năm 2016 về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 40-KH/TU ngày 19 tháng 6 năm 2017 về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 09 tháng 5 năm 2019 về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 06 tháng 9 năm 2021 về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng "về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế".

³ Kế hoạch số 155/KH-UBND, 13/7/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức bồi dưỡng kỹ năng tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; Kế hoạch số 59/KH-UBND,

chủ trương, chính sách của của Đảng, Nhà nước về công tác PCTN, tiêu cực tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan thông qua các hình thức cụ thể như: Trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành của huyện; đăng tải trên Trang thông tin điện tử tổng hợp của huyện (*Website*); mua sách tìm hiểu và hỏi đáp pháp luật về PCTN, tiêu cực và các tài liệu tuyên truyền về PCTN, tiêu cực do Thanh tra Chính phủ biên soạn; tuyên truyền tại các hội nghị, họp giao ban, họp chi bộ, họp phòng...Cụ thể:

+ Số lớp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, tiêu cực là 52 lớp (*cấp huyện 08 lớp; cấp xã, thị trấn 44 lớp*), số lượt người tham gia 1.912 người (*cấp huyện 768 người; cấp xã, thị trấn 1.144 người*).

+ Số lượng tài liệu về PCTN, tiêu cực được xuất bản 800 cuốn tài liệu

+ Đăng tải trên Trang thông tin điện tử; bài được phát sóng, phát thanh trên truyền hình, loa đài (*12 bài, trong đó 02 luật; 10 Nghị định...*).

2. Về thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, địa phương

a. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

- Kết quả công khai minh bạch theo điều 10 của Luật PCTN, tiêu cực.

+ Ủy ban nhân dân huyện thực hiện công khai minh bạch về tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo đúng quy định, bằng nhiều hình thức: Niêm yết tại Trụ sở Tiếp công dân, tại Trụ sở làm việc của đối tượng thanh tra; đăng tải lên Cổng thông tin điện tử huyện và phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc.

+ Đã thực hiện công khai rộng rãi trên Trang thông tin điện tử của huyện và các phương tiện thông tin về chương trình, kế hoạch công tác, công khai kết quả kiểm tra, thanh tra, PCTN, tiêu cực.

- Việc thực hiện trách nhiệm giải trình: Không

b. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

- Chủ động rà soát để bổ sung, sửa đổi, ban hành mới các định mức, tiêu chuẩn; chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm, đầy đủ các quy định của nhà nước trong quản lý sử dụng vốn ngân sách, quản lý mua sắm sử dụng tài sản công, công tác đầu tư xây dựng cơ bản, chế độ hội họp, chi tiêu nội bộ, chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Đến nay, 100% cơ quan, đơn vị đều xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thực hành tiết kiệm chống lãng phí đối với nguồn kinh phí, tài sản được giao quản lý, sử dụng; Thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên ngay từ khi phân bổ dự toán để cải cách tiền lương.

c. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

- Kết quả kiểm tra thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn;

+ Hàng năm Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện⁴. Trên cơ sở kết quả của Đoàn kiểm tra, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành văn bản chỉ đạo yêu cầu các đơn vị khắc phục tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện và báo cáo kết quả khắc phục về Phòng Nội vụ huyện để theo dõi, đánh giá công tác cuối năm. Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Hầu hết cán bộ, công chức, viên chức chấp hành nghiêm các quy định, có thái độ hòa nhã, lịch sự khi tiếp xúc, làm việc với công dân, tổ chức; không gây phiền hà, sách nhiễu; không có hiện tượng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm của cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, chất lượng phục vụ nhân dân, doanh nghiệp ngày càng nâng lên.

+ Việc xây dựng Kế hoạch CCHC gắn với các nhiệm vụ cụ thể: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số; công tác chỉ đạo, điều hành và tuyên truyền cải cách hành chính. Đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã tổ chức thực hiện.

- Kết quả thực hiện quy định về tặng quà và nhận quà tặng.

Trong năm Ủy ban nhân dân huyện đã tổ chức phổ biến, quán triệt Quy chế tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP, ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN, tiêu cực. Trong năm không có cán bộ, công chức, viên chức nhận quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử

⁴ Kế hoạch số 222/KH-UBND, ngày 25 tháng 12 năm 2021 về thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện năm 2022; Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2022 về việc tuyên truyền công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện năm 2022; Kế hoạch số 65/KH-UBND, ngày 17 tháng 3 năm 2022 về kiểm tra công tác cải cách hành chính và việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện năm 2022; Công văn số 198/UBND-TH, ngày 27 tháng 01 năm 2022; Công văn số 333/UBND-TH, ngày 18 tháng 02 năm 2022; Công văn số 287/UBND-TH, ngày 14 tháng 02 năm 2022; Công văn số 431/UBND-TH, ngày 02 tháng 3 năm 2022; Công văn số 815/UBND-TH, ngày 18 tháng 4 năm 2022

dụng ngân sách nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP, ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ.

- Việc tổ chức rà soát xung đột lợi ích, kết quả giải quyết xung đột lợi ích.

+ Công tác PCTN, tiêu cực đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên, tình hình tham nhũng vẫn diễn biến phức tạp, công tác phát hiện, xử lý tham nhũng chưa đáp ứng yêu cầu, số vụ việc, vụ án tham nhũng được phát hiện còn ít, một số vụ việc xử lý còn kéo dài, chưa nghiêm, thu hồi tài sản tham nhũng đạt kết quả thấp, gây tâm lý bức xúc và hoài nghi trong xã hội về quyết tâm PCTN, tiêu cực của Đảng và Nhà nước.

+ Kiểm soát xung đột lợi ích chưa được cán bộ công chức, doanh nghiệp và người dân nhận thức rõ; kiểm soát xung đột lợi ích chưa được chính thức hóa trong văn bản pháp luật làm cơ sở nâng cao hiệu quả quản lý PCTN, tiêu cực; Các tình huống xung đột lợi ích xảy ra khá phổ biến, đa dạng và có nguy cơ trở thành “thông lệ” trong hoạt động công vụ; Hiệu quả kiểm soát xung đột lợi ích còn hạn chế và chưa gắn kết được với các yêu cầu phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực.

d. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn.

- Thực hiện Nghị định 59/2019/NĐ-CP, ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng chống tham nhũng. Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch⁵ chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

- Trong năm, Ủy ban nhân dân huyện thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý trong các cơ quan chuyên môn đơn vị sự nghiệp thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn (*số người đủ điều kiện chuyển đổi 09 người*). Đã thực hiện chuyển đổi 09 người.

d. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo quyết liệt trong việc xây dựng Chính phủ điện tử nhằm công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian và tiết kiệm chi phí trong chỉ đạo điều hành và thực thi nhiệm vụ; giảm thiểu tối đa tình trạng quan liêu, kéo dài thời gian xử lý, gây khó khăn, tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc đấu thầu qua mạng.

⁵ Kế hoạch số 29/KH-UBND, ngày 21 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thực hiện chuyển đổi vị trí đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện năm 2022; Kế hoạch số 129/KH-UBND, ngày 31/5/2022 của Ủy ban nhân dân huyện kế hoạch thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện năm 2022.

- Triển khai áp dụng Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và Kho bạc (*Tabmis*) vào công tác quản lý ngân sách nhà nước của huyện; Thực hiện chỉ đạo, điều hành công việc qua mạng thông qua Hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc, sử dụng chữ ký điện tử (*theo Chỉ thị số 02/CT-BKHĐT ngày 15 tháng 01 năm 2018 về triển khai chỉ đạo, điều hành qua mạng trên Hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc*).

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao; xây dựng kế hoạch giao vốn đầu tư công; báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn Nhà nước (*theo Thông tư số 13/2016/TT-BKHĐT ngày 29 tháng 9 năm 2016, Thông tư số 03/2017/TT-BKHĐT ngày 25 tháng 4 năm 2017, Thông tư số 07/2017/TT-BKHĐT ngày 14 tháng 12 năm 2017*).

e. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

- Thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức đơn vị; Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo thanh tra huyện, phòng Nội vụ tham mưu kế hoạch thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 (*Kế hoạch số 47/KH-UBND, ngày 02 tháng 3 năm 2022*).

- Tổng số người kê khai tài sản, thu nhập đến ngày 10 tháng 5 năm 2022 trên địa bàn huyện là 383 người. Trong đó: Các phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân huyện (*cơ quan hành chính*): 62 người; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn (*10 xã và thị trấn*): 218 người; Các đơn vị sự nghiệp công lập: 103 người; Thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý 383 người.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, địa phương

- Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng, tiêu cực được phát hiện: Không

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng, tiêu cực được phát hiện trong kỳ báo cáo: Không

a. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: Không

b. Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động thanh tra

- Kết quả công tác thanh tra, kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra (*kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành...*); Trong quý

Ủy ban nhân dân huyện giao Thanh tra huyện triển khai theo kế hoạch thanh tra 04 cuộc⁶ thanh tra hành chính tại cơ quan đơn vị.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Không

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động thanh tra; kết quả xử lý: Không

c. Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng: Không

+ Số kiến nghị, phản ánh đã tiếp nhận về những hành vi tham nhũng, nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật trong thực thi nhiệm vụ công vụ của người có chức vụ, quyền hạn (*tiếp nhận trực tiếp, qua đường dây nóng, ...*): Không

+ Số kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp đã được giải quyết, kết quả giải quyết; kết quả xử lý cá nhân, tổ chức vi phạm: Không

+ Số vụ tham nhũng, đối tượng tham nhũng phát hiện thông qua báo cáo về hành vi tham nhũng; kết quả xử lý: Không

- Việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:

+ Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo về hành vi tham nhũng: Không

+ Số vụ tham nhũng, đối tượng tham nhũng, tiêu cực phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo; kết quả xử lý: Không

- Kết quả bảo vệ người phản ánh, tố cáo về hành vi tham nhũng:

Số người yêu cầu được bảo vệ; số người được cơ quan chức năng áp dụng biện pháp bảo vệ; số người bị xử lý do trả thù, trù dập; số người đứng đầu bị xử lý do để xảy ra tình trạng người tố cáo, phản ánh, tố giác bị trả thù, trù dập: Không

d. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng, tiêu cực qua các hoạt động khác

⁶ Quyết định số 1140/QĐ-UBND, ngày 25/7/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc Thanh tra công tác quản lý sử dụng ngân sách và các nguồn vốn khác tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Sa Thầy; Quyết định số 07/QĐ-TTr, ngày 13/10/2022 của Thanh tra huyện về việc thanh tra công tác quản lý sử dụng ngân sách và các nguồn vốn khác tại trường TH-THCS xã Sa Nhơn; Quyết định số 700/QĐ-UBND, ngày 10/5/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc Thanh tra công tác quản lý sử dụng ngân sách, và các nguồn vốn khác tại Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện; Quyết định số 214/QĐ-UBND, ngày 24/02/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc Thanh tra công tác quản lý ngân sách, quản lý và sử dụng các nguồn vốn khác tại UBND xã Ya Xiêr.

- Việc tiếp nhận, xử lý thông tin và phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua đường dây nóng của Ủy ban nhân dân tỉnh về chi phí không chính thức (*Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum*): Không

- Việc phát hiện tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động khác: Không

đ. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: Không

e. Kết quả xử lý tài sản tham nhũng, tiêu cực: Không

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện;

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực:

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính;

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp.

f. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: Không

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu.

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác.

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng.

4. Kết quả PCTN, tiêu cực trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước:

a. Các hoạt động đã thực hiện để quản lý công tác PCTN, tiêu cực trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không

b. Số lượng doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (gồm công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội do Thủ tướng chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hoặc Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện): Không

c. Kết quả thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không

- Kết quả xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng, tiêu cực: Không.

- Kết quả xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ;

- Kết quả thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch, kiểm soát xung đột lợi ích, chế độ trách nhiệm của người đứng đầu;

- Kết quả phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước;

- Kết quả phát hiện, xử lý các hành vi khác vi phạm pháp luật về PCTN, tiêu cực trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước.

- Kết quả thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN, tiêu cực.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN, tiêu cực

a. Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN, tiêu cực.

+ Phối hợp với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tuyên truyền, giáo dục nhân dân và các thành viên tổ chức mình thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, tiêu cực; kiến nghị các biện pháp nhằm phát hiện và phòng ngừa tham nhũng;

+ Động viên nhân dân tham gia tích cực vào việc phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực; Cung cấp thông tin và phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, xác minh, xử lý việc tham nhũng;

b. Những kết quả, đóng góp của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN, tiêu cực.

+ Khuyến khích cơ quan báo chí, phóng viên đưa tin phản ánh về vụ việc tham nhũng và hoạt động PCTN, tiêu cực .

+ Báo chí có trách nhiệm biểu dương tinh thần và những việc làm tích cực trong công tác PCTN, tiêu cực; đồng thời lên án, đấu tranh đối với những người có hành vi tham nhũng; tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, tiêu cực.

c. Kết quả bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực : Không

6. Hợp tác quốc tế về PCTN, tiêu cực

a. Việc thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng, tiêu cực

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng, xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng. Tuyên truyền về trách nhiệm người đứng đầu đối với công tác PCTN, tiêu cực, trong tổ chức, cơ quan, địa phương trực tiếp quản lý. Trong tháng không có người đứng đầu cơ quan, đơn vị bị xử lý trách nhiệm do để xảy ra tham nhũng.

b. Kết quả thực hiện các hoạt động nghiên cứu, đào tạo, xây dựng chính sách, hỗ trợ tài chính, trợ giúp kỹ thuật, trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong

PCTN, tiêu cực và các hoạt động hợp tác quốc tế khác về PCTN, tiêu cực (nếu có): Không

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN, TIÊU CỰC

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN, tiêu cực trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, đơn vị.

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện thực hiện nghiêm túc trong công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát quá trình thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, tiêu cực với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh” gắn với việc thực hiện Nghị quyết trung ương 4 (Khóa XII) về ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng; Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện chấp hành nghiêm quy định của Luật PCTN, tiêu cực và Quy chế về việc tặng quà, nhận quà, nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức. Qua theo dõi, nắm tình hình, tổng hợp báo cáo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện không có trường hợp nào tặng quà, nhận quà tặng không đúng quy định.

2. So sánh hiệu quả công tác PCTN, tiêu cực kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước: Không

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác PCTN, tiêu cực: Hoàn thành mục tiêu công tác PCTN, tiêu cực

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN, tiêu cực: Không

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về PCTN, tiêu cực; nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của Đảng viên, cán bộ, công chức và nhân dân thực hiện Luật PCTN, tiêu cực năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và các văn bản, hướng dẫn về công tác PCTN, tiêu cực đến lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

- Tổ chức kế hoạch thực hiện Đề án “*Tuyên truyền phổ biến pháp luật về PCTN, tiêu cực giai đoạn*”.

- Tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp PCTN, tiêu cực như: Kê khai tài sản, thu nhập; công khai các thủ tục hành chính; chế độ tự chủ về tài chính; tổ chức thực hiện có hiệu quả Quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ,

công chức, viên chức; thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong công tác PCTN, tiêu cực. Xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các cấp có trình độ chuyên môn, kiến thức, năng lực, vững vàng về chính trị, gương mẫu về đạo đức, tác phong có uy tín lãnh đạo và gần gũi với nhân dân. Thực hiện thường xuyên công tác đánh giá, nhận xét, quy hoạch, đào tạo, bố trí cán bộ gắn với thực hiện các chính sách, đảm bảo quyền, lợi ích chính đáng của cán bộ, công chức.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chương trình hành động thực hiện Luật PCTN, tiêu cực; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cơ quan, đơn vị mình; kiểm tra việc hệ thống hóa thủ tục, giấy tờ cần thiết và thời gian giải quyết đối với từng loại công việc, thực hiện công khai và niêm yết nơi công sở để nhân dân thực hiện và giám sát việc thực hiện.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, những người bao che cho tham nhũng; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở phát huy vai trò của các tổ chức quần chúng và nhân dân.

2. Kiến nghị, đề xuất: Không

Trên đây là Báo cáo công tác PCTN, tiêu cực năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy báo cáo Thanh tra tỉnh biết, tổng hợp chung./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT-LT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Kim Thái